

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NT
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 61 /2023/HS-ST
Ngày: 11/4/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NT**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Oanh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoài Đức Huệ

Ông Trần Văn Điệp

- Thư ký phiên tòa: Bà Quân Thu Thảo - Là thư ký Tòa án nhân dân huyện NT, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện NT tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện NT, tỉnh Đồng Nai. Tòa án nhân dân huyện NT, tỉnh Đồng Nai xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 62/2023/TLST - HS ngày 22 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 51/2023/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 03 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện NT, đối với các bị cáo:

1. Bùi Thị H (Tên gọi khác: Không), sinh năm 1980, tại tỉnh Ninh Bình

Nơi cư trú: ấp 2, xã L, huyện NT, tỉnh Đồng Nai.

Giới tính: Nữ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không

Nghề nghiệp: nấu ăn; Trình độ học vấn: Lớp 12/12

Con ông: Bùi Văn M (chết) và bà Nguyễn Thị T (chết)

Bị cáo sống chung như vợ chồng với anh Nguyễn Trung K nhưng không đăng ký kết hôn và có 02 con lớn sinh năm 2009, nhỏ sinh năm 2013.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 30/9/2022 đến ngày 08/10/2022 được hủy bỏ tạm giữ. Hiện đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú.

2. Nguyễn Thị K (Tên gọi khác: Không), sinh năm: 1987, tại tỉnh Đồng Nai.

Nơi cư trú: ấp 2, xã T, huyện L, tỉnh Đồng Nai.

Giới tính: Nữ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không

Nghề nghiệp: nhân viên văn phòng. Trình độ học vấn: Lớp 12/12

Con ông: Nguyễn Minh H (chết) và bà Huỳnh Thị N (còn sống)

Bị cáo sống chung như vợ chồng với anh Điệp Văn G (sinh năm 1987) nhưng không đăng ký kết hôn và có 01 con sinh năm 2008.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 30/9/2022 đến ngày 08/10/2022 được hủy bỏ tạm giữ. Hiện đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú.

3. Nguyễn Văn N (Tên gọi khác: Không), sinh năm: 1989 , tại tỉnh Cà Mau
Nơi cư trú: ấp Đ, xã H, TP M, tỉnh Cà Mau.

Giới tính: Nam. - Quốc tịch: Việt Nam. - Dân tộc: Kinh

Tôn giáo: Không; - Nghề nghiệp: tài xế. - Trình độ học vấn: Lớp 08/12

Con ông Nguyễn Văn L (còn sống) và bà Nguyễn Thị S (còn sống)

Bị cáo có vợ là Trần Ái N (sinh năm 1991) có 01 con sinh năm 2023.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 30/9/2022 đến ngày 08/10/2022 được hủy bỏ tạm giữ. Hiện đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú.

4. Võ Thanh S (Tên gọi khác: Không), sinh năm 1992 tại tỉnh Kiên Giang
Nơi cư trú: ấp T, xã T, huyện H, tỉnh Kiên Giang.

Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam . - Dân tộc: Kinh. - Tôn giáo: Không

Nghề nghiệp: phụ xe. - Trình độ học vấn: Lớp 09/12

Con ông Võ Thành M (còn sống) và bà Quách Thị Xuân M (còn sống)

Bị cáo có vợ là Nguyễn Thị Phương T (sinh năm 1992) có 02 con, lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2018.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị hại: Công ty TNHH ĐYT Việt Nam

Địa chỉ: Khu công nghiệp 6, huyện NT, tỉnh Đồng Nai.

(Bị cáo có mặt, bị hại xin vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Công ty TNHH Dae Young Textile Việt Nam thuộc khu Công nghiệp 6, huyện NT, tỉnh Đồng Nai ký hợp đồng mua các loại thực phẩm Hàn Quốc và Việt Nam từ Công ty TNHH thực phẩm Việt Hàn có địa chỉ số 67 Mai Chí Thọ, phường An Phú, Thành phố Hồ Chí Minh thông qua nhà phân phối là Công ty TNHH xuất nhập khẩu San Hô. Hàng tuần, Công ty TNHH xuất nhập khẩu San Hô sẽ giao hàng cho Công ty TNHH Dae Young Textile Việt Nam một lần. Nguyễn Thị K là nhân viên thu mua của Công ty TNHH Dae Young Textile Việt Nam, Bùi Thị H là công nhân nấu ăn và được giao nhiệm vụ nhận hàng còn K có nhiệm vụ kiểm hàng. Lợi dụng sự quản lý sơ hở của Công ty, H rủ K trộm cắp một số loại thực phẩm dùng để chế biến thức ăn đem bán lấy tiền chia đều nhau tiêu xài. K đồng ý. Sau đó, H gặp rủ Nguyễn Văn N tài xế và Võ Thanh S phụ xe của Công ty TNHH xuất nhập khẩu San Hô cùng tham gia N, S đồng ý. N, S có nhiệm vụ lấy số thực phẩm do H trộm cắp được để lên xe rồi chở ra ngoài cho H bán hoặc đưa cho chồng H là Nguyễn Trung K đem về nhà để

H mang đi bán. Mỗi lần, N và S chở hàng ra ngoài được H trả tiền công là 500.000 đồng. Cụ thể:

- Lần 1: Ngày 05/9/2022, H lén lút trộm cắp 02 bánh mỳ tròn; 01 can dầu ăn 05 lít hiệu Trường An CookingOil; 02 kg chả cá nhiều loại; 02 bịch gạo tròn; 02 bịch mỳ lạnh và 02 bịch Spam cất giấu trong 01 thùng xốp đưa cho S,N đem ra ngoài để H đem bán cho các tiệm tạp hóa được 1.500.000 đồng. H trả công cho S,N là 500.000 đồng, còn 1.000.000 đồng H giữ chưa chia cho K.

Tại Kết luận định giá tài sản số 34/KLGD-HĐĐG ngày 01/02/2023 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự kết luận: 02 bánh mỳ tròn, giá trị sử dụng còn lại 100%, trị giá 164.000 đồng; 01 can dầu ăn 05 lít hiệu Trường An CookingOil; giá trị sử dụng còn lại 100%, trị giá 327.000 đồng; 02 kg chả cá nhiều loại, giá trị sử dụng còn lại 100%, trị giá 306.000 đồng; 02 bịch gạo tròn, giá trị sử dụng còn lại 100%, trị giá 310.000 đồng; 02 bịch mỳ lạnh, giá trị sử dụng còn lại 100%, trị giá 440.000 đồng; 02 bịch Spam, giá trị sử dụng còn lại 100%, trị giá 320.000 đồng. Tổng giá trị tài sản 1.867.000 đồng.

- Lần 2: Ngày 15/9/2022, H lén lút trộm cắp 01 bịch củ cải vàng, trọng lượng 500g; 01 kg xúc xích xông khói; 02kg dồi lợn; 01 kg thịt phần lườn bụng bò; 01kg gạo lúc trắng; 01kg cá cơm nhỏ; 02kg mỳ lạnh bột hoành tinh cất giấu trong 01 thùng xốp đưa cho S,N đem ra ngoài để H đem bán cho các tiệm tạp hóa được 1.300.000 đồng. H trả công cho S,N 500.000 đồng, còn 800.000 đồng H giữ chưa Ka cho K.

Tại Kết luận định giá tài sản số 34/KLGD-HĐĐG ngày 01/02/2023 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự kết luận: 01 bịch củ cải vàng, trọng lượng 500g, giá trị sử dụng còn lại 100%, trị giá 146.000 đồng; 01 kg xúc xích xông khói, giá trị sử dụng còn lại 100%, trị giá 215.000 đồng; 02kg dồi lợn, giá trị sử dụng còn lại 100%, trị giá 390.000 đồng; 01 kg thịt phần lườn bụng bò, giá trị sử dụng còn lại 100%, trị giá 375.000 đồng; 01kg gạo lúc trắng, giá trị sử dụng còn lại 100%, trị giá 120.000 đồng; 01kg cá cơm nhỏ, giá trị sử dụng còn lại 100%, trị giá 258.000 đồng; 02kg mỳ lạnh bột hoành tinh, giá trị sử dụng còn lại 100%, trị giá 170.000 đồng. Tổng giá trị tài sản 1.674.000 đồng.

-Lần 3: Ngày 15/9/2022, H lén lút trộm cắp 02kg thanh cua; 02kg chả cá hàn quốc; 01 chai dầu mè 500ml; 02 bịch cá cơm 6-9; 02 bịch nước sốt heo đỏ; 02kg bánh gạo và 01 bịch gạo bori cất giấu trong 01 thùng xốp đưa cho S,N đem ra ngoài để H đem bán cho các tiệm tạp hóa được 1.600.000 đồng. H trả công cho S,N là 500.000 đồng, còn 1.100.000 đồng H giữ chưa chia cho K.

Tại Kết luận định giá tài sản số 34/KLGD-HĐĐG ngày 01/02/2023 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự kết luận: 02kg thanh cua, giá trị sử dụng còn lại 100%, trị giá 330.000 đồng; 02kg chả cá hàn quốc, giá trị sử dụng còn lại 100%, trị giá 314.000 đồng; 01 bịch dầu mè 500ml, giá trị sử dụng còn lại 100%, trị giá 315.000 đồng; 02 bịch cá cơm 6-9, giá trị sử dụng còn lại 100%, trị giá 456.000 đồng; 02 bịch nước sốt heo đỏ, giá trị sử dụng còn lại 100%, trị giá 196.000

đồng; 02kg bánh gạo, giá trị sử dụng còn lại 100%, trị giá 176.000 đồng; 01 bịch gạo bori, giá trị sử dụng còn lại 100%, trị giá 103.000 đồng. Tổng giá trị tài sản 1.890.000 đồng.

Lần 4: Vào lúc 9 giờ 30 phút ngày 29/9/2022, sau khi nhận hàng từ Công ty TNHH xuất nhập khẩu San Hô xong, H đem số hàng vừa nhận được cho vào nhà bếp. Sau đó H lém lút lấy trộm 01 thùng tương ớt Hàn Quốc, khối lượng tịnh 14kg; 02 can dầu ăn Trường An CookingOil, mỗi can 5 lít; 01 bịch cá cơm lớn trọng lượng 01kg; 02 bịch cá cơm nhỏ, trọng lượng 01kg/1bịch; 01 bịch rong biển Hàn Quốc, trọng lượng 200g/1bịch; 02 hộp dầu mè -OTTOGI SESAME OIL, mỗi hộp 500ml; 03 hộp thịt hộp SPAM xuất xứ Hàn Quốc, trọng lượng 340g/1hộp; 03 hộp cá hộp TUNA xuất xứ Hàn Quốc, trọng lượng 250g/1hộp; 04 gói Ngưu Bàng (củ cải tằm gia vị) xuất xứ Hàn Quốc, trọng lượng 150g/1gói; 05 gói mỳ lạnh khô xuất xứ Hàn Quốc, trọng lượng 720g/1gói; 02 gói bột ớt xay nguyên chất nguyên liệu nhập khẩu Trung Quốc, khối lượng tịnh 01kg/1gói; 01 gói bột Kê tôm xuất xứ Hàn Quốc, trọng lượng 01kg; 01 gói củ cải vàng xuất xứ Hàn Quốc, trọng lượng 500g được H cất giấu vào 01 thùng xếp hình chữ nhật kích thước 40cm x 50cm đưa cho S, N để lên xe chở ra ngoài, khi xe chạy đến cổng 2 Công ty TNHH Dae Young Textile Việt Nam thì bị Đoàn Công an Khu công nghiệp NT trên đường tuần tra phát hiện bắt quả tang.

(Bút lục 72-89;168-195)

Tại Kết luận định giá tài sản số 112/KLGD-HĐĐG ngày 05/10/2022 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự kết luận: 01 thùng tương ớt Hàn Quốc, khối lượng tịnh 14kg, giá trị sử dụng còn lại 100%, trị giá 810.000 đồng; 02 can dầu ăn Trường An CookingOil, mỗi can 5 lít, giá trị sử dụng còn lại 100%, trị giá 654.000 đồng; 01 bịch cá cơm lớn trọng lượng 01kg, giá trị sử dụng còn lại 100%, trị giá 228.000 đồng; 02 bịch cá cơm nhỏ, trọng lượng 01kg, giá trị sử dụng còn lại 100%, trị giá 561.000 đồng; 01 bịch rong biển Hàn Quốc, trọng lượng 200g/1bịch, giá trị sử dụng còn lại 100%, trị giá 135.000 đồng; 02 hộp dầu mè -OTTOGI SESAME OIL, mỗi hộp 500ml, giá trị sử dụng còn lại 100%, trị giá 630.000 đồng; 03 hộp thịt hộp SPAM xuất xứ Hàn Quốc, trọng lượng 340g/1hộp, giá trị sử dụng còn lại 100%, trị giá 480.000 đồng; 03 hộp cá hộp TUNA xuất xứ Hàn Quốc, trọng lượng 250g/1hộp, giá trị sử dụng còn lại 100%, trị giá 285.000 đồng; 04 gói Ngưu Bàng (củ cải tằm gia vị) xuất xứ Hàn Quốc, trọng lượng 150g/1gói, giá trị sử dụng còn lại 100%, trị giá 420.000 đồng; 05 gói mỳ lạnh khô xuất xứ Hàn Quốc, trọng lượng 720g/1gói, giá trị sử dụng còn lại 100%, trị giá 1.100.000 đồng; 02 gói bột ớt xay nguyên chất nguyên liệu nhập khẩu Trung Quốc, khối lượng tịnh 01kg/1gói, giá trị sử dụng còn lại 100%, trị giá 290.000 đồng; 01 gói bột chiên tôm xuất xứ Hàn Quốc, trọng lượng 01kg/1gói, giá trị sử dụng còn lại 100%, trị giá 117.000 đồng; 01 gói củ cải vàng xuất xứ Hàn Quốc, trọng lượng 500g/1gói, giá trị sử dụng còn lại 100%, trị giá 146.000 đồng. Tổng giá trị tài sản là 4.811.000 đồng (Bút 133-134).

Tang vật thu giữ gồm:

- 01 thùng tương ớt Hàn Quốc, khối lượng tịnh 14kg; 02 can dầu ăn Trường An CookingOil, mỗi can 5 lít; 01 bịch cá cơm lớn trọng lượng 01kg; 02 bịch cá cơm nhỏ, trọng lượng 01kg/1bịch; 01 bịch rong biển Hàn Quốc, trọng lượng 200g/1bịch; 02 hộp dầu mè - OTTOGI SESAME OIL, mỗi hộp 500ml; 03 hộp thịt hộp SPAM xuất xứ Hàn Quốc, trọng lượng 340g/1hộp; 03 hộp cá hộp TUNA xuất xứ Hàn Quốc, trọng lượng 250g/1hộp; 04 gói Nguru Bàng (củ cải tằm gia vị) xuất xứ Hàn Quốc, trọng lượng 150g/1gói; 05 gói mỳ lạnh khô xuất xứ Hàn Quốc, trọng lượng 720g/1gói; 02 gói bột ớt xay nguyên chất nguyên liệu nhập khẩu Trung Quốc, khối lượng tịnh 01kg/1gói; 01 gói bột chiên tôm xuất xứ Hàn Quốc, trọng lượng 01kg/1gói; 01 gói củ cải vàng xuất xứ Hàn Quốc, trọng lượng 500g/1gói.

- 01 thùng xốp hình chữ nhật kích thước 40cm x 50cm; 01 xe ô tô bán tải biển kiểm soát 51C-549.52; số tiền 500.000 đồng thu giữ của S và 4.400.000 đồng do các bị cáo nộp (H nộp 2.900.000 đồng, S nộp 750.000 đồng, N nộp 750.000 đồng) là số tiền do phạm tội mà có.

Tại Cáo trạng số: 60/CT-VKS-NT ngày 08 tháng 3 năm 2023 Viện kiểm sát nhân dân huyện NT đã truy tố các bị cáo Bùi Thị H, Nguyễn Thị K, Nguyễn Văn N, Võ Thanh S về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện NT giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo về tội danh, khung hình phạt, điều luật áp dụng như bản Cáo trạng đã nêu đồng thời đề nghị:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 17, 58, 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Đề nghị xử phạt: Bị cáo Bùi Thị H từ 14 tháng tù đến 16 tháng tù nhưng cho hưởng án treo; Nguyễn Thị K từ 12 tháng tù đến 14 tháng tù nhưng cho hưởng án treo; Nguyễn Văn N từ 10 tháng tù đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo; Võ Thanh S từ 10 tháng tù đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo;

Về xử lý vật chứng :

- Đối với 01 thùng tương ớt Hàn Quốc, khối lượng tịnh 14kg; 02 can dầu ăn Trường An CookingOil, mỗi can 5 lít; 01 bịch cá cơm lớn trọng lượng 01kg; 02 bịch cá cơm nhỏ, trọng lượng 01kg/1bịch; 01 bịch rong biển Hàn Quốc, trọng lượng 200g/1bịch; 02 hộp dầu mè - OTTOGI SESAME OIL, mỗi hộp 500ml; 03 hộp thịt hộp SPAM xuất xứ Hàn Quốc, trọng lượng 340g/1hộp; 03 hộp cá hộp TUNA xuất xứ Hàn Quốc, trọng lượng 250g/1hộp; 04 gói Nguru Bàng (củ cải tằm gia vị) xuất xứ Hàn Quốc, trọng lượng 150g/1gói; 05 gói mỳ lạnh khô xuất xứ Hàn Quốc, trọng lượng 720g/1gói; 02 gói bột ớt xay nguyên chất nguyên liệu nhập khẩu Trung Quốc, khối lượng tịnh 01kg/1gói; 01 gói bột Kên tôm xuất xứ Hàn Quốc, trọng lượng 01kg/1gói; 01 gói củ cải vàng xuất xứ Hàn Quốc, trọng lượng 500g/1gói Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho bị hại là đúng quy định.

- Đối với xe ô tô bán tải biển kiểm soát 51C-549.52 là tài sản của Công ty TNHH thực phẩm Việt Hàn, do không biết S,N sử dụng vào hành vi phạm tội nên Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại là đúng quy định.

* Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự và Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị Tòa tuyên:

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 4.900.000 đồng là số tiền do các bị can phạm tội mà có (H 2.900.000 đồng, S 1.250.000 đồng, N 750.000 đồng)

- Trách nhiệm dân sự: Tài sản đã được thu hồi trả lại cho bị hại, bị hại không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên không đặt ra giải quyết.

Đối với Nguyễn Trung K là chồng của Bùi Thị H, do K không biết số thực phẩm trên do H trộm cắp mà có nên Cơ quan điều tra không xử lý là đúng quy định.

Quá trình điều tra các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai bị hại và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Sau khi nghe xong bản luận tội, các bị cáo không có ý kiến gì và không tranh luận đối với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện NT.

Lời nói sau cùng của các bị cáo tại phiên tòa: Các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện NT, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện NT, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về trách nhiệm hình sự:

Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội: Từ ngày 15/9/2022 đến ngày 29/9/2022, tại Công ty TNHH Dae Young Textile Việt Nam thuộc khu Công nghiệp 6, huyện NT, tỉnh Đồng Nai, lợi dụng sơ hở của Công ty Bùi Thị H, Nguyễn Thị K, Nguyễn Văn N, Võ Thanh S đã có hành vi trộm cắp tài sản là các loại thực phẩm thức ăn gồm: tương ớt, dầu ăn, cá cơm, rong biển, dầu mè, hộp thịt hèm, cá hộp Nguru Bàng, mỳ lạnh khô, bột ớt xay, bột Kê tô, củ cải vàng, xúc xích, gạo tròn, dồi lợn, thịt lườn bò, bột hoành tinh, chả cá, bánh gạo, gạo lức trắng, thanh cua, dầu mè, nước sốt heo đỏ. Tổng giá trị tài sản là 10.242.000 đồng thì bị phát hiện bắt quả tang. Lời khai nhận của các bị cáo tại Tòa trùng khớp lời khai ban đầu, phù hợp với lời khai của bị hại cùng chứng cứ khác được thu thập có tại hồ sơ vụ án. Hành vi phạm tội của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Do đó, có đủ cơ sở kết luận các bị cáo Bùi Thị H, Nguyễn Thị K, Nguyễn Văn N, Võ Thanh S phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện NT truy tố các bị cáo tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 là có căn cứ.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Hành vi mà các bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quan hệ sở hữu của người khác được pháp luật bảo vệ gây ảnh hưởng xấu về mặt an ninh và trật tự trong xã hội. Các bị cáo là người đã thành niên có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, các bị cáo nhận thức rõ hành vi trộm cắp tài sản của người khác là hành vi vi phạm pháp luật, nhưng do muốn có tiền tiêu xài cá nhân nên các bị cáo đã thực hiện tội phạm. Xét cần áp dụng hình phạt nghiêm để nhằm răn đe giáo dục phòng ngừa chung.

Xét vai trò của các bị cáo: Trong vụ án này bị cáo H là đầu bếp nấu ăn cho công ty khi số người ăn giảm đi số đồ ăn mua để nấu bếp dư ra đáng lẽ bị cáo PH báo cắt giảm lượng hàng nhập vào nhưng vì lòng tham bị cáo không báo giảm lượng hàng nhập vào rồi nảy sinh ý định trộm cắp. H là người khởi xướng rủ các bị cáo còn lại tham gia. Mặc dù các bị cáo cùng tham gia trộm cắp tuy nhiên các bị cáo lại không biết rõ về nhau cũng không ngồi bàn bạc, phân công công việc cụ thể. Điều này cho thấy trong vụ án này các bị cáo chỉ là đồng phạm giản đơn, không có tính chuyên nghiệp.

[4]. Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Các bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, thiệt hại các bị cáo gây ra là chưa lớn, các bị cáo cũng đã nộp lại số tiền do các bị cáo phạm tội có được nên cần áp dụng các tình tiết quy định tại điểm i, s, khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 cho bị cáo được hưởng khi quyết định hình phạt nhằm thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật hình sự.

Bị cáo H, K, N, và S có nhiều tình tiết giảm nhẹ, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nhân thân tốt, có nơi cư trú ổn định nên Hội đồng xét xử xét thấy không cần PH cách ly các bị cáo ra ngoài đời sống xã hội là phù hợp với các quy định của pháp luật.

[5]. Về xử lý vật chứng:

* Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự và Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 4.900.000 đồng là số tiền do các bị cáo phạm tội mà có (H 2.900.000 đồng, S 1.250.000 đồng, N 750.000 đồng)

- Trách nhiệm dân sự: Tài sản đã được thu hồi trả lại cho bị hại, bị hại không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên không đặt ra giải quyết.

Đối với Nguyễn Trung K là chồng của Bùi Thị H, do K không biết số thực phẩm trên do H trộm cắp mà có nên Cơ quan điều tra không xử lý là đúng quy định.

[6]. Về án phí sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điều 136 BLTTHS.

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện NT về tội danh, hình phạt, điều luật áp dụng đối với bị cáo và đề nghị xử lý vật chứng là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 136, 260, 292, 298, 299, 326, 327, 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 173 Bộ Luật Hình sự 2015: (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Tuyên bố bị cáo Bùi Thị H, Nguyễn Thị K, Nguyễn Văn N, Võ Thanh S phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 17, 58, 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Bùi Thị H 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo H cho UBND xã L, huyện NT, tỉnh Đồng Nai nơi bị cáo cư trú giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị K 08 (tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 năm 04 tháng tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo K cho UBND xã T, huyện T, tỉnh Đồng Nai nơi bị cáo cư trú giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N 08 (tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 năm 04 tháng tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo N cho UBND xã T, Tp M, tỉnh Cà Mau nơi bị cáo cư trú giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Xử phạt bị cáo Võ Thanh S 08 (tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 năm 04 tháng tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo S cho UBND xã A, huyện H, tỉnh Kiên Giang nơi bị cáo cư trú giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 45, điểm d khoản 1 Điều 125 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Hủy bỏ biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” đối với bị cáo Bùi Thị H, Nguyễn Thị K, Nguyễn Văn N, Võ Thanh S.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 4.900.000 đồng là số tiền do các bị cáo phạm tội mà có (H 2.900.000 đồng, S 1.250.000 đồng, N 750.000 đồng) theo biên lai thu tiền số 0002120 ngày 10/4/2023 của K cục thi hành án dân sự huyện NT.

* Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Bùi Thị H, Nguyễn Thị K, Nguyễn Văn N, Võ Thanh S mỗi người pH chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:

- Bị cáo, bị hại;
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện NT;
- Công an huyện NT;
- Thi hành án;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Oanh